

Số: **881**/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày **21** tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quyết toán dự án công trình hoàn thành:
Đường vào hồ Toong Đam - Toong Zơ Ri, huyện Kon Plông**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính, quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ các Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 25/01/2011, số 889/QĐ-UBND ngày 09/9/2011 và số 471/QĐ-UBND ngày 19/5/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt và điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình: Đường vào hồ Toong Đam - Toong Zơ Ri, huyện Kon Plông;

Xét Tờ trình số 84/TTr-UBND ngày 27/7/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông và đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 2186/TTr-STC ngày 13/8/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Đường vào hồ Toong Đam - Toong Zơ Ri, huyện Kon Plông.
2. Mã số dự án: 7 179 336
3. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông.
4. Chủ quản đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.
5. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.
6. Thời gian thực hiện dự án: Thực tế (KC-HT): Từ 12/2015-11/2017.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Giá trị phê duyệt quyết toán:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Tổng mức đầu tư	Tổng dự toán	Giá trị phê duyệt quyết toán
Tổng số:	49.395.989.000	43.635.403.000	38.702.725.000
Chi phí xây dựng	33.960.180.000	33.401.387.000	32.980.829.600
Chi phí đền bù GPMB	416.517.000	416.517.000	196.410.000
Chi phí quản lý dự án	568.586.000	491.988.000	491.988.000
Chi phí tư vấn ĐTXD	4.504.394.000	4.082.084.000	3.508.984.000
Chi phí khác	840.689.000	1.623.943.000	1.524.513.400
Chi phí dự phòng	9.105.623.000	3.619.484.000	

2. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Tên nguồn vốn	Được duyệt	Đã thanh toán, tạm ứng	Còn được thanh toán	Thu hồi nộp NSNN
Tổng số	30.258.000.000	30.258.000.000	8.444.725.000	0
Kế hoạch vốn đã bố trí	30.258.000.000	30.258.000.000	0	
Nguồn TW bổ sung có mục tiêu hạ tầng du lịch	27.468.000.000	27.468.000.000	0	
Ngân sách huyện Kon Plông	2.790.000.000	2.790.000.000	0	
Ngân sách tiếp tục bố trí			8.444.725.000	
Ngân sách huyện Kon Plông			8.444.725.000	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư.

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao cho đơn vị khác	
	Thực tế	Quy đổi	Thực tế	Quy đổi
Tổng số:	38.702.725.000			
- Tài sản cố định	38.702.725.000			

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan

1. Chủ đầu tư (*Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông*):

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan thẩm tra quyết toán về tính pháp lý của hồ sơ quyết toán và tính đúng đắn của số liệu đề nghị quyết toán; tính chính xác của khối lượng do chủ đầu tư và nhà thầu nghiệm thu đưa vào quyết toán; tính phù hợp của đơn giá do chủ đầu tư và nhà thầu đã thống nhất ghi trong hợp đồng.

- Chịu hoàn toàn trách nhiệm về tình hình công nợ của dự án; tổ chức lưu trữ hồ sơ dự án theo đúng quy định của Nhà nước.

- Đề nghị cơ quan chức năng đóng mã số dự án, tắt toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình sau khi thanh toán xong tình hình công nợ là:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng cộng	38.702.725.000	
- Ngân sách nhà nước	38.702.725.000	

Các khoản công nợ tại thời điểm ngày 03/8/2018:

- Nợ phải thu: Không.

- Nợ phải trả: 8.444.725.000 đồng. Trong đó: Chi phí xây dựng 7.934.125.000 đồng; chi phí giám sát thi công 47.791.000 đồng; chi phí kiểm toán độc lập 360.627.000 đồng và chi phí quyết toán dự án hoàn thành: 102.182.000 đồng.

- Nguồn vốn thanh toán nợ phải trả: Ngân sách huyện Kon Plông.

2. Trách nhiệm của các đơn vị tiếp nhận tài sản :

- Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn (đồng)	Nguồn vốn
Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông	38.702.725.000	
Tổng cộng	38.702.725.000	Ngân sách nhà nước

- Có trách nhiệm quản lý, sử dụng tài sản đúng mục đích, có hiệu quả và thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước.

3. Trách nhiệm của Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh Kon Tum và các đơn vị có liên quan:

- Sở Tài chính chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra trình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành trên; Kho bạc Nhà nước tỉnh Kon Tum các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm về việc kiểm soát thanh toán vốn đầu tư theo chế độ quy định hiện hành của Nhà nước.

- Hướng dẫn cho chủ đầu tư giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình quyết toán vốn đầu tư;

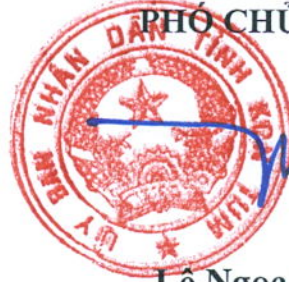
- Hướng dẫn, đôn đốc, tạo mọi điều kiện thuận lợi để chủ đầu tư giải quyết dứt điểm các khoản phải trả.

Điều 4. Giám đốc: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 4;
- Đ/c Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HTKT1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Lê Ngọc Tuấn